TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN TỊNH
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 13/2021/HS-ST
Ngày 24/8/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN TỊNH, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Nga.
Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Thái Sơn.
- Bà Đào Thị Thu Đoàn.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Hồng Nga, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa*:** Bà Đỗ Thị Thu Hòa – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2021/TLST- HS ngày 16/7/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

TRẦN VIỆT T, sinh ngày 19 tháng 9 năm 1999, tại Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ch và bà Nguyễn Thị Thu H; vợ con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; ngày 11/3/2019 bị Công an huyện B, tỉnh Quảng Ngãi ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, đã chấp hành xong; nhân thân: Xấu; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/5/2021 đến ngày 07/5/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn; đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1977; có mặt

2. Ông Trần Ch, sinh năm 1971; có mặt

Cùng địa chỉ: Thôn A, xã Đ, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Chị Nguyễn Thị Ngọc N, sinh năm 1983; Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn M, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

Người làm chứng:

1. Chị Từ Thị Thúy N, sinh năm 1968; có đơn xin xét xử vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn M, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Anh Nguyễn Thanh D, sinh năm 2000; vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Ph, xã Đ, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 04/5/2021, Trần Việt T điều khiển xe mô tô biển số 76R1 - 4083 của bà Nguyễn Thị Thu H đi từ nhà đến cửa hàng điện thoại hiệu Vũ N ở thôn M, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi để bán điện thoại hiệu OPPO A12 với số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Trần Việt T gọi điện thoại cho anh Nguyễn Thanh D trú tại thôn Ph, xã Đ, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi hẹn D đến ngã ba xã B để trả nợ cho D số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng), rồi đi vào hàng quán ăn uống. Sau đó Trần Việt T điều khiển xe mô tô đi đến hẻm đường Tr, thành phố Quảng Ngãi mua ma túy để sử dụng. Tại đây T gặp một thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ, mặc quần ka ki màu đen, áo thun màu đen, đeo khẩu trang đang ngồi trước cổng một ngôi nhà, T hỏi "Anh có bán đồ không để em 1.000.000đ (một triệu đồng*)"*. Người thanh niên này nói "đưa tiền đây", T đưa 1.000.000đ (một triệu đồng) cho người thanh niên và người này nói với T "đứng đó đợi chút" rồi bỏ đi. Khoảng 05 phút sau người này quay trở lại chỗ T, dùng tay chỉ về hướng một người đang ngồi trên xe máy mặc áo thun màu đà, có đeo khẩu trang đứng cách vị trí T khoảng 40 (bốn mươi) mét và bảo T "đi theo người đó". Trần Việt T điều khiển xe máy chạy theo người mặc áo thun màu đà, người này điều khiển xe vừa đi vừa vứt xuống đường 01 (một) gói thuốc lá con ngựa và dùng tay chỉ cho T về hướng gói thuốc rồi bỏ đi. T dừng xe nhặt gói thuốc mở ra thấy có 02 (hai) túi ni lông màu trắng, viền đỏ, bên trong có chứa chất rắn màu trắng là ma túy nên lấy ma túy bọc vào túi quần rồi điều khiển xe máy về nhà.

Về đến nhà Trần Việt T đi lên phòng ngủ ở tầng lầu một lấy 02 (hai) túi ma túy vừa mua bỏ vào khay nhựa và lấy 01 (một) túi ma túy dùng ống hút nhựa màu trắng, một đầu đã được cắt nhọn xúc ma túy một ít bỏ vào 01 (một) túi ni lông màu trắng, dùng máy lửa khèn kín hai đầu lại rồi cho vào túi quần sau bên phải của T đang mặc, số ma túy còn lại T để trên thành cửa sổ của phòng ngủ. Sau đó T điều khiển xe mô tô biển số 76R1 - 4083 đến nhà nghỉ D ở thôn M, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi để thuê phòng sử dụng ma túy. Khi đang điều khiển xe vào bên trong cổng nhà nghỉ D thì bị Cơ quan điều tra Công an huyện Sơn Tịnh phát hiện, T tự tay lấy từ bên trong túi quần sau bên phải ra 01 (một) túi màu trắng, bên trong có chứa chất rắn màu

trắng (T khai nhận là ma túy) giao nộp cho Cơ quan điều tra Công an huyện Sơn Tịnh. Cơ quan điều tra Công an huyện Sơn Tịnh đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Việt T và tạm giữ ma túy, các đồ vật, phương tiện và niêm phong ma túy (phong bì số 01) theo quy định.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của T tại thôn A, xã Đ, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi phát hiện, thu giữ 02 (hai) túi ni lông màu trắng, viền đỏ bên trong có chứa chất rắn màu trắng (niêm phong tại phong bì số 02); 01 máy lửa; 03 đoạn ống hút nhựa; 04 túi nhựa màu trắng rỗng; khay nhựa; 01 cái kéo dài 16,8cm rộng 06cm.

Cơ quan điều tra Công an huyện Sơn Tịnh tiến hành niêm phong các mẫu thu giữ cụ thể: Bên trong phong bì số 1 có 01 (một) túi ni lông màu trắng bên trong có chứa chất rắn màu trắng; bên trong phong bì số 2 có 02 (hai) túi ni lông màu trắng, viền đỏ, bên trong có chứa chất rắn màu trắng và ra Quyết định trưng cầu giám định theo qui định.

Tại Bản kết luận giám định số 424/KLGĐ-PC09 ngày 07/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận:

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong phong bì số 01 gửi giám định là ma túy, loại ma túy: Methamphetamine, khối lượng mẫu 0,15 gam.

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong phong bì số 02 gửi giám định là ma túy, loại ma túy: Methamphetamine, khối lượng mẫu 1,72 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Bản Cáo trạng số: 10 /CT–VKSST ngày 14/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Trần Viết T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Viết T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 02 (hai) đến 03 (ba) năm tù.

* Về vật chứng:

- Xe mô tô biển số 76R1- 4083, nhãn hiệu HONDA là của vợ chồng ông Nguyễn Ch và bà Nguyễn Thị Thu H là cha mẹ đẻ của Trần Việt T, việc T sử dụng xe để đi mua ma túy và đi đến địa điểm sử dụng ma túy ông Ch, bà H không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Tịnh đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho ông Ch, bà H nhận là phù hợp theo quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím, vỏ màu đen, nhãn hiệu KINGREAT, bên trong có gắn 01 (một) thẻ sim điện thoại di động có số seri:

89048000031500549, qua điều tra, xác định là tài sản cá nhân của Trần Việt T, không phải là vật chứng của vụ án nên Cơ quan điều tra Công an huyện Sơn Tịnh đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho T là có căn cứ.

Căn cứ Điều 89, 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy gồm:

- 01 (một) phong bì số 424/PC09 (GĐ-2021), trên giáp lai có hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi và các chữ ký Lâm Quang S, Nguyễn Văn D, Phùng Đức Q bên trong có 1,57 gam ma túy, loại Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao gói gửi giám định.

- 01 (một) cái kéo dài 16,8 cm rộng nhất 06 cm; 01 (một) máy lửa màu trắng; 03 (ba) đoạn ống hút nhựa màu trắng đã được cắt nhọn một đầu; 04 (bốn) túi ni lông màu trắng, rỗng; 01 (một) khay nhựa trong suốt dạng hình tròn có 05 (năm) ngăn.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào ngày 04/5/2021, sau khi mua 02 túi ma túy ở thành phố Quảng Ngãi bị cáo Trần Việt T đem về nhà của mình phân chia ma túy ra cất giấu tại nhà và lấy một phần nhỏ mang theo trong người đi đến nhà nghỉ ở D thôn M, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi để thuê phòng sử dụng ma túy. Khi đến cổng nhà nghỉ D thì bị cáo bị Cơ quan điều tra Công an huyện Sơn Tịnh bắt quả tang đang mang theo trong người chất ma túy Methamphetamine khối lượng 0,15 gam. Tiến hành khám xét nơi ở của bị cáo đã thu giữ chất ma túy Methamphetamine khối lượng 1,72 gam. Tổng khối lượng chất ma túy Methamphetamine thu giữ được của bị cáo là 1,87gam.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng với ý thức xem thường pháp luật, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý độc quyền của

nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội nên cần phải cần phải xử phạt bị cáo với mức án tương xứng để giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về xử lý vật chứng:

Xe mô tô biển số 76R1- 4083, nhãn hiệu HONDA là tài sản của vợ chồng ông Trần Ch, bà Nguyễn Thị Thu H là cha mẹ đẻ của bị cáo Trần Việt T, việc T sử dụng xe để đi mua ma túy và đi sử dụng ma túy ông Ch, bà H không biết. Cơ quan điều tra Công an huyện Sơn Tịnh đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho ông Ch, bà H là phù hợp với quy định của pháp luật, nay không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

01 (một) điện thoại di động loại bàn phím, vỏ màu đen, nhãn hiệu KINGREAT, bên trong có gắn 01 (một) thẻ sim điện thoại di động có số seri: 89048000031500549, qua điều tra xác định là tài sản cá nhân của T không phải là vật chứng của vụ án, Cơ quan điều tra Công an huyện Sơn Tịnh đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho T là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Một phong bì số 424/PC09 (GĐ-2021), trên giáp lai có hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi và các chữ ký Lâm Quang S, Nguyễn Văn D, Phùng Đức Q bên trong có 1,57 gam ma túy, loại Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao gói gửi giám định; 01 (một) cái kéo dài 16,8 cm rộng nhất 06 cm; 01 (một) máy lửa màu trắng; 03 (ba) đoạn ống hút nhựa màu trắng đã được cắt nhọn một đầu; 04 (bốn) túi ni lông màu trắng, rỗng; 01 (một) khay nhựa trong suốt dạng hình tròn có 05 (năm) ngăn, căn cứ Điều 89, 106 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tuyên tịch thu và tiêu hủy.

Vật chứng trên đã được Cơ quan điều tra Công an huyện Sơn Tịnh chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Tịnh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/7/2021.

[4] Đối với ông Trần Ch và bà Nguyễn Thị Thu H là cha mẹ đẻ của bị cáo, việc bị cáo mua ma túy về cất giấu trong nhà ông Ch, bà H hoàn toàn không biết, Cơ quan điều tra Công an huyện Sơn Tịnh không khởi tố đối với ông Ch, bà H là có cơ sở.

Hành vi của bị cáo lấy điện thoại di động hiệu OPPO A12 mà bà Nguyễn Thị Thu H mua về để cho gia đình sử dụng để đi bán lấy tiền mua ma túy, bà H không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét hành vi của bị cáo là có cơ sở.

Đối với bà Nguyễn Thị Ngọc N là người mua điện thoại di động hiệu OPPO A12 do bị cáo Trần Việt T bán, bà N không biết điện thoại là của gia đình bà H, nay không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét hành vi của bà N là có cơ sở.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho bị cáo Trần Việt T, bị cáo không xác định được họ tên, địa chỉ của người này do đó Cơ quan điều tra Công an huyện Sơn Tịnh không truy tìm được, nên không xử lý hành vi của người này là có cơ sở.

[5] Về án phí: Bị cáo Trần Việt T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Việt T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Trần Việt T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 04/5/2021 đến ngày 07/5/2021.

3. Xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 89, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu và tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì số 424/PC09 (GĐ-2021), trên giáp lai có hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi và các chữ ký Lâm Quang S, Nguyễn Văn D, Phùng Đức Q bên trong có 1,57 gam ma túy, loại Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao gói gửi giám định;

- 01 (một) cái kéo dài 16,8 cm rộng nhất 06 cm; 01 (một) máy lửa màu trắng; 03 (ba) đoạn ống hút nhựa màu trắng đã được cắt nhọn một đầu; 04 (bốn) túi ni lông màu trắng, rỗng; 01 (một) khay nhựa trong suốt dạng hình tròn có 05 (năm) ngăn.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/7/2021 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Sơn Tịnh với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Tịnh).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo Trần Việt T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND H. Sơn Tịnh;
- Cơ quan điều tra Công an H. Sơn Tịnh;
- Nhà tạm giữ Công an H.Sơn Tịnh;
- Chi cục THADS H.Sơn Tịnh;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lê Thị Tuyết Nga